

KẾ HOẠCH

**Triển khai chiến dịch tiêm vắc xin phòng COVID-19 năm 2021 - 2022
trên địa bàn tỉnh Bình Thuận**

Căn cứ Quyết định số 3588/QĐ-BYT ngày 26/7/2021 của Bộ Y tế về việc hướng dẫn tổ chức buổi tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19, UBND tỉnh ban hành kế hoạch triển khai chiến dịch tiêm vắc xin phòng COVID-19 năm 2021 - 2022 trên địa bàn tỉnh Bình Thuận với các nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Phòng, chống dịch chủ động bằng việc sử dụng vắc xin phòng COVID-19 cho các đối tượng nguy cơ và cho cộng đồng.

2. Mục tiêu cụ thể

- Có ít nhất 50% người từ 18 tuổi trở lên được tiêm vắc xin phòng COVID-19 trong năm 2021.
- Trên 70% dân số được tiêm vắc xin phòng COVID-19 đến hết quý I/2022.
- Đảm bảo an toàn tiêm chủng khi sử dụng vắc xin phòng COVID-19.

II. NGUYÊN TẮC, THỜI GIAN, ĐỐI TƯỢNG VÀ PHẠM VI TRIỂN KHAI

1. Nguyên tắc

- Chiến dịch triển khai tại tất cả các xã, phường, thị trấn (gọi chung là xã) trên toàn tỉnh.
- Sử dụng đồng thời tất cả các loại vắc xin đủ điều kiện từ các nguồn cung ứng khác nhau theo quy định để tăng độ bao phủ của vắc xin cho người dân. Đảm bảo tiêm hết số lượng vắc xin trước khi hết hạn sử dụng để tránh lãng phí trong tiêm vắc xin. Đảm bảo tối đa an toàn tiêm chủng.
- Huy động cả hệ thống chính trị tham gia chiến dịch tiêm chủng, bao gồm các lực lượng ở các cơ sở trong và ngoài ngành y tế, công an, quân đội, các tổ chức chính trị - xã hội, các ban, ngành, đoàn thể,... hỗ trợ triển khai tiêm chủng.
- Đảm bảo tỷ lệ bao phủ và tỷ lệ sử dụng vắc xin đạt trên 90% cho người trong độ tuổi tiêm chủng được tiêm vắc xin phòng COVID-19.

2. Thời gian triển khai: Năm 2021 và năm 2022.

Căn cứ theo tiến độ, số lượng vắc xin được Bộ Y tế phân bổ và số lượng vắc xin được mua từ ngân sách của tỉnh, việc triển khai tiêm chủng sẽ được triển

khai theo từng đợt cụ thể.

3. Đối tượng tiêm: Dự kiến đối tượng từ 18 tuổi trở lên trên địa bàn tỉnh Bình Thuận khoảng 875.710 người (Theo Cục Thống kê tỉnh báo cáo ngày 05/4/2021).

Toàn bộ người dân trong độ tuổi có chỉ định sử dụng vắc xin theo khuyến cáo của nhà sản xuất, trong đó ưu tiên cho lực lượng tuyến đầu phòng, chống dịch và lực lượng tuyến đầu trong sản xuất, phát triển kinh tế, cụ thể:

- a) Người làm việc trong các cơ sở y tế, ngành y tế (công lập và tư nhân).
- b) Người tham gia phòng chống dịch (Thành viên Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch các cấp, người làm việc ở các khu cách ly, làm nhiệm vụ truy vết, điều tra dịch tễ, tổ COVID cộng đồng, tình nguyện viên, lực lượng dân quân tự vệ, phóng viên, lực lượng công nhân vệ sinh).
- c) Lực lượng Quân đội.
- d) Lực lượng Công an.
- đ) Nhân viên, cán bộ ngoại giao của Việt Nam và thân nhân được cử đi nước ngoài; người làm việc trong các cơ quan Ngoại giao, Lãnh sự, các tổ chức quốc tế hoạt động tại Việt Nam.
- e) Hải quan, cán bộ làm công tác xuất nhập cảnh.
- g) Người cung cấp dịch vụ thiết yếu: Hàng không, vận tải, du lịch; cung cấp dịch vụ điện, nước, vệ sinh môi trường.
- h) Giáo viên, giảng viên, người làm việc, học sinh, sinh viên, học viên tại các cơ sở giáo dục, đào tạo; lực lượng bác sỹ trẻ; người làm việc tại các cơ quan, đơn vị hành chính; các tổ chức hành nghề luật sư, công chứng, đấu giá... thường xuyên tiếp xúc với nhiều người.
- i) Người mắc các bệnh mạn tính; người trên 65 tuổi.
- k) Người sinh sống tại các vùng có dịch.
- l) Người nghèo, các đối tượng chính sách xã hội.
- m) Người được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cử đi công tác, học tập, lao động ở nước ngoài hoặc có nhu cầu xuất cảnh để công tác, học tập và lao động ở nước ngoài; chuyên gia nước ngoài làm việc tại Việt Nam.
- n) Các đối tượng là người lao động, thân nhân người lao động đang làm việc tại các doanh nghiệp (bao gồm cả doanh nghiệp trong khu công nghiệp, khu chế xuất, doanh nghiệp kinh doanh vận tải, tín dụng, du lịch,...), cơ sở kinh doanh dịch vụ thiết yếu như các cơ sở lưu trú, ăn uống, ngân hàng, chăm sóc sức khỏe, dược, vật tư y tế, cơ sở bán lẻ, bán buôn, chợ, công trình xây dựng, người dân ở vùng, khu du lịch.
- o) Các chức sắc, chức việc các tôn giáo.
- p) Người lao động tự do.
- q) Các đối tượng khác theo quyết định của Bộ trưởng Bộ Y tế hoặc Chủ tịch UBND tỉnh và đề xuất của các đơn vị viện trợ vắc xin cho Bộ Y tế.

Đối tượng tiêm chủng thuộc các cơ sở, tổ chức, doanh nghiệp nêu trên bao gồm cả Nhà nước và tư nhân.

4. Phạm vi triển khai: Trên quy mô toàn tỉnh, trong đó ưu tiên cho:

- Các huyện, thị xã, thành phố đang có dịch.
- Các huyện, thị xã, thành phố có các công trình trọng điểm của tỉnh đang triển khai.
- Các huyện, thị xã, thành phố có nhiều khu công nghiệp, cụm công nghiệp, đông công nhân và dân cư.

5. Hình thức triển khai

Tổ chức tiêm tại các cơ sở tiêm chủng đủ điều kiện ở tất cả các tuyến (tại các điểm tiêm chủng cố định và lưu động). Việc tổ chức tiêm chủng thực hiện theo đúng quy định tại Nghị định số 104/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về hoạt động tiêm chủng và các hướng dẫn của Bộ Y tế về tiêm chủng. Đảm bảo quy định về phòng, chống COVID-19 tại điểm tiêm chủng.

III. NỘI DUNG

1. Cung ứng vắc xin

- Vắc xin đủ điều kiện được cung ứng từ các nguồn khác nhau: Nguồn viện trợ của COVAX Facility, các quốc gia; hỗ trợ của các tổ chức, cá nhân và mua từ các nhà sản xuất khác nhau theo quy định.

- Căn cứ số lượng phân bổ vắc xin của Bộ Y tế và các nguồn cung ứng khác nhau cho tỉnh, vắc xin được phân bổ theo thứ tự ưu tiên và được công khai trên Cổng thông tin tiêm chủng COVID-19.

1.1. Thiết lập hệ thống dây chuyền lạnh

- Hoàn thiện hệ thống dây chuyền lạnh tại các đơn vị và tăng cường năng lực hệ thống dây chuyền lạnh trong hệ thống tiêm chủng mở rộng.

- Xây dựng tài liệu tập huấn và triển khai các hoạt động tập huấn về tiếp nhận, vận chuyển, bảo quản vắc xin.

- Đảm bảo toàn bộ hệ thống dây chuyền lạnh bảo quản đạt tiêu chuẩn GSP.

1.2. Tiếp nhận vắc xin, vật tư tiêm chủng

Căn cứ vào kế hoạch phân bổ vắc xin của Bộ Y tế, thời gian và phương thức phân bổ, Sở Y tế chủ trì, chỉ đạo các đơn vị liên quan thực hiện tiếp nhận, vận chuyển, bảo quản và sử dụng theo đúng quy định.

1.3. Vận chuyển, bảo quản vắc xin

Căn cứ loại vắc xin được phân bổ, Sở Y tế chủ trì, chỉ đạo các đơn vị trực thuộc thực hiện tiếp nhận, vận chuyển, bảo quản và sử dụng đúng quy định.

1.3.1. Vắc xin bảo quản ở nhiệt độ từ 2°C đến 8°C

Thực hiện bảo quản ở nhiệt độ từ 2°C đến 8°C trong toàn bộ quá trình tiếp nhận, bảo quản, vận chuyển tại tất cả các tuyến (theo Sơ đồ tại phụ lục 1.1 kèm theo).

a) Giai đoạn từ tháng 3-7/2021

- Sử dụng hệ thống dây chuyền lạnh sẵn có của hệ thống tiêm chủng mở rộng để vận chuyển, bảo quản vắc xin. Vắc xin phải được bảo quản ở nhiệt độ từ 2°C đến 8°C trong toàn bộ quá trình tiếp nhận, bảo quản và vận chuyển ở tất cả các tuyến.

- Các đơn vị có đủ dây chuyền lạnh thì bảo quản vắc xin tại đơn vị trong những ngày tổ chức tiêm chủng. Đối với các đơn vị chưa có đủ hệ thống dây chuyền lạnh, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật (TTKSBT) tỉnh/Trung tâm Y tế (TTYT) tuyến huyện cung cấp vắc xin cho mỗi buổi tiêm hoặc cấp bổ sung tạm thời hòm lạnh, phích vắc xin cho các đơn vị để triển khai chiến dịch, vắc xin còn tồn cuối đợt tiêm tại các đơn vị được trả lại TTKSBT tỉnh/TTYT tuyến huyện.

b) Giai đoạn từ tháng 8/2021

- Sử dụng hệ thống dây chuyền lạnh tại các đơn vị của Bộ Quốc phòng để bảo quản, vận chuyển vắc xin.

- Trong vòng 02 ngày sau khi có quyết định phân bổ vắc xin của Bộ Y tế, các đơn vị của Bộ Quốc phòng thực hiện tiếp nhận vắc xin từ kho quốc gia, phối hợp với Sở Y tế đề cấp phát cho các TTYT tuyến huyện hoặc các điểm tiêm chủng theo kế hoạch của các địa phương.

- Các đơn vị có đủ dây chuyền lạnh thì bảo quản vắc xin tại đơn vị trong những ngày tổ chức tiêm chủng. Đối với các đơn vị chưa có đủ hệ thống dây chuyền lạnh, TTKSBT tỉnh/TTYT tuyến huyện cấp bổ sung hoặc huy động tạm thời hòm lạnh, phích vắc xin cho các đơn vị để triển khai chiến dịch, vắc xin còn tồn cuối đợt tiêm tại các đơn vị phải tạm thời bảo quản tại TTKSBT tỉnh/TTYT tuyến huyện và thông báo cho các đơn vị của Bộ Quốc phòng để điều phối.

1.3.2. Vắc xin bảo quản ở nhiệt độ âm/âm sâu và có thể bảo quản ở nhiệt độ từ 2°C đến 8°C

a) Giai đoạn từ tháng 3-7/2021

- Sử dụng hệ thống dây chuyền lạnh sẵn có của hệ thống tiêm chủng mở rộng để vận chuyển, bảo quản vắc xin (theo Sơ đồ tại Phụ lục 1.2 kèm theo).

- Đơn vị cung ứng vận chuyển vắc xin ở nhiệt độ âm/âm sâu và bàn giao cho TTKSBT tỉnh bảo quản ở nhiệt độ từ 2°C đến 8°C.

- TTKSBT tỉnh phối hợp với Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh (trong trường hợp cần thiết) cấp cho TTYT tuyến huyện trong vòng 01 ngày kể từ khi nhận được vắc xin.

- Đối với các đơn vị có đủ dây chuyền lạnh bảo quản vắc xin từ 2°C đến 8°C thì bảo quản vắc xin tại kho của đơn vị trong những ngày tổ chức tiêm chủng. Đối với các đơn vị chưa có đủ hệ thống dây chuyền lạnh, TTKSBT tỉnh

cấp vắc xin trước mỗi buổi tiêm hoặc cấp bổ sung hoặc huy động tạm thời hòm lạnh, phích vắc xin cho các đơn vị để triển khai chiến dịch.

- Vắc xin chưa mở còn tồn cuối đợt tiêm tại các đơn vị được trả lại hoặc TTYT tuyến huyện/TTKSBT tỉnh để điều phối cho các đơn vị trên địa bàn tỉnh sử dụng trong thời hạn bảo quản ở nhiệt độ 2°C đến 8°C nếu cần thiết.

b) Giai đoạn từ tháng 8/2021

- Sử dụng hệ thống dây chuyền lạnh tại các đơn vị của Bộ Quốc phòng để vận chuyển, bảo quản vắc xin (*theo Sơ đồ vận chuyển, bảo quản tại phụ lục 1.2*).

- Đơn vị cung ứng vận chuyển vắc xin ở nhiệt độ âm/âm sâu và bàn giao cho các đơn vị của Bộ Quốc phòng để bảo quản ở nhiệt độ từ 2°C đến 8°C.

- Trong vòng 02 ngày sau khi có quyết định phân bổ vắc xin của Bộ Y tế, các đơn vị của Bộ Quốc phòng tiếp nhận vắc xin từ đơn vị cung ứng, phối hợp với Sở Y tế để cấp phát cho các TTYT tuyến huyện theo kế hoạch của các địa phương.

- TTYT tuyến huyện cấp phát cho các điểm tiêm chủng trên địa bàn theo kế hoạch của địa phương.

- Vắc xin còn tồn cuối đợt tiêm tại các đơn vị phải tạm thời bảo quản tại TTKSBT tỉnh/TTYT tuyến huyện và thông báo cho các đơn vị của Bộ Quốc phòng để điều phối. Tổng thời gian bảo quản vắc xin ở nhiệt độ từ 2°C đến 8°C theo hướng dẫn của nhà sản xuất.

Lưu ý: Vắc xin đã bảo quản ở nhiệt độ từ 2°C đến 8°C thì không đưa về bảo quản trở lại ở nhiệt độ âm.

1.3.3. Đối với vắc xin bảo quản ở nhiệt độ từ -25°C đến -15°C

Thực hiện bảo quản ở nhiệt độ từ -25°C đến -15°C trong toàn bộ quá trình tiếp nhận, bảo quản, vận chuyển tại tất cả các tuyến (*theo Sơ đồ vận chuyển bảo quản theo phụ lục 1.3 kèm theo*).

a) Giai đoạn từ tháng 3-7/2021

- Đơn vị cung ứng giao vắc xin cho các Viện Vệ sinh dịch tễ (VSĐT)/Pasteur. Các Viện VSĐT/Pasteur thực hiện tiếp nhận và bàn giao cho TTKSBT tỉnh phối hợp với Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh (trong trường hợp cần thiết) hoặc huy động TTYT tuyến huyện để vận chuyển, cấp phát vắc xin ngay cho các điểm tiêm chủng theo kế hoạch của địa phương.

- Việc vận chuyển do các đơn vị của Bộ Quốc phòng chủ trì phối hợp với Dự án Tiêm chủng mở rộng Quốc gia thực hiện.

b) Giai đoạn từ tháng 8/2021

- Đơn vị cung ứng vận chuyển vắc xin ở nhiệt độ âm và bàn giao cho các đơn vị của Bộ Quốc phòng ở nhiệt độ từ -25°C đến -15°C. Các đơn vị của Bộ Quốc phòng phối hợp với Sở Y tế để cấp phát cho TTYT tuyến huyện để thực hiện cấp phát cho các điểm tiêm chủng bằng hòm lạnh và sử dụng đá khô để bảo quản theo kế hoạch của các địa phương.

Lưu ý: Sau khi rã đông, vắc xin không dùng hết phải hủy bỏ theo quy định.

2. Tổ chức tiêm chủng

2.1. Tăng cường năng lực hệ thống tiêm chủng

- Rà soát, đầu tư, chuẩn bị sẵn sàng cơ sở vật chất, trang thiết bị, vật tư, dây chuyền lạnh, nhân lực,... cho các cơ sở tiêm chủng cố định và lưu động.

- Lập danh sách các cơ sở tiêm chủng đủ điều kiện kể cả Nhà nước và tư nhân trong và ngoài ngành y tế; có kế hoạch huy động toàn bộ cơ sở tiêm chủng dịch vụ trên địa bàn để phối hợp thực hiện tiêm chủng trong trường hợp cần thiết.

- Xây dựng tài liệu, chương trình, kế hoạch; các đơn vị phối hợp tập huấn cho cán bộ y tế về bảo quản, vận chuyển, sử dụng, theo dõi sự cố bất lợi sau tiêm chủng cho từng loại vắc xin.

2.2. Tổ chức buổi tiêm chủng

- Tổ chức tiêm chủng theo Quyết định số 3588/QĐ-BYT ngày 26/7/2021 của Bộ Y tế về việc hướng dẫn tổ chức buổi tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19; Công văn số 4198/BYT-KCB ngày 22/5/2021 của Bộ Y tế về việc triển khai công tác an toàn tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19.

- Sử dụng hệ thống tiêm chủng mở rộng sẵn có, các cơ sở tiêm chủng của các bộ, ngành, các cơ sở tiêm chủng dịch vụ của Nhà nước, tư nhân và các cơ sở khác đủ điều kiện tiêm chủng.

- Trong trường hợp cần đẩy nhanh tốc độ tiêm chủng thì bố trí các cụm điểm tiêm chủng lưu động tại các nhà máy, khu công nghiệp để tiêm cho nhiều đối tượng cùng thời điểm.

- Khám sàng lọc trước tiêm chủng thực hiện theo Quyết định số 3802/QĐ-BYT ngày 10/8/2021 của Bộ Y tế về việc hướng dẫn tạm thời khám sàng lọc trước tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19.

3. Đảm bảo an toàn tiêm chủng

- Xây dựng các tài liệu tập huấn và tổ chức tập huấn về hướng dẫn khám sàng lọc, xử trí tai biến nặng sau tiêm chủng; an toàn tiêm chủng.

- Tiến hành khám sàng lọc chủ động để phân loại các đối tượng cần phải bố trí tiêm tại các cơ sở điều trị.

- Các Bệnh viện đa khoa tuyến tỉnh, TTYT tuyến huyện tổ chức các đội cấp cứu tại đơn vị mình và hỗ trợ cho các điểm tiêm chủng, đặc biệt là các xã ở các vùng đi lại khó khăn, ít nhất 01 đội cấp cứu lưu động tại mỗi cụm 3-4 điểm tiêm chủng. Trong thời gian triển khai tiêm chủng COVID-19, các bệnh viện đa khoa tuyến tỉnh, TTYT tuyến huyện phải dự phòng một số giường bệnh hồi sức tích cực nhất định (để trống tối thiểu 5 giường/Bệnh viện) để sẵn sàng xử trí trường hợp tai biến nặng sau tiêm chủng.

- Các cơ sở tiêm chủng khác (Trạm Y tế cấp xã, Bệnh viện, Bệnh xá, cơ sở y tế,... thuộc các bộ, ngành, cơ sở tiêm chủng dịch vụ,...) phải bố trí trang thiết bị, phương tiện xử trí cấp cứu tại chỗ và phương án cụ thể để hỗ trợ cấp cứu trong trường hợp cần thiết.

- Thành lập và phân công các đội cấp cứu lưu động của các Bệnh viện chịu trách nhiệm hỗ trợ các điểm, cụm điểm hoặc huyện, thị xã, thành phố,... tổ chức tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19.

- Rà soát, lập danh sách (kèm thông tin liên lạc) và phân công các Bệnh viện đa khoa tuyến tỉnh, TTYT tuyến huyện trên địa bàn (Khoa Hồi sức tích cực có trang thiết bị và năng lực kỹ thuật chuyên môn) chịu trách nhiệm thường trực cấp cứu cho người có sự cố nặng, nguy kịch sau tiêm vắc xin phòng COVID-19 của các xã, phường, thị trấn hoặc các điểm, cụm điểm tiêm chủng,... Lưu ý đến khoảng cách từ điểm tiêm chủng đến các Bệnh viện, TTYT.

- Phải thực hiện 5K, giãn cách và các biện pháp phòng, chống dịch tại các điểm tiêm chủng.

4. Ứng dụng công nghệ thông tin quản lý tiêm chủng

Để công khai minh bạch thông tin và tạo điều kiện thuận lợi cho các cá nhân, tổ chức, đơn vị, địa phương trong quá trình triển khai chiến dịch tiêm vắc xin phòng COVID-19, các đơn vị, địa phương sử dụng Nền tảng quản lý tiêm chủng COVID-19 để triển khai chiến dịch. Nền tảng bao gồm 4 thành phần: (1) Cổng công khai thông tin tiêm chủng tại địa chỉ: <https://tiemchungcovid19.gov.vn>; (2) Hệ thống hỗ trợ công tác tiêm chủng; (3) Hệ thống phục vụ công tác chỉ đạo điều hành; (4) ứng dụng số sức khỏe điện tử, cụ thể như sau:

4.1. Quản lý đối tượng tiêm chủng

- Thông tin về đăng ký tiêm chủng, kế hoạch tiêm chủng, lịch tiêm chủng và các nội dung truyền thông đại chúng liên quan được thông báo, cập nhật liên tục cho người dân trên cổng thông tin của chiến dịch tiêm vắc xin phòng COVID-19.

- Việc đăng ký tiêm chủng và khai báo y tế, cập nhật phản ứng sau tiêm được thực hiện qua các hình thức: Ứng dụng “Số sức khỏe điện tử” trên di động, cổng thông tin.

- Trong trường hợp nguồn vắc xin phân bổ hạn chế, việc lập danh sách đối tượng tiêm chủng, xếp lịch tiêm chủng theo giờ phải được thực hiện trước khi thông báo cho người dân đăng ký tiêm. Trong trường hợp đảm bảo đủ vắc xin, việc lập danh sách đối tượng tiêm chủng được thực hiện sau khi thông báo cho người dân đăng ký tiêm trong trường hợp đủ số lượng liều vắc xin cho tiêm chủng đại trà.

4.2. Quản lý cơ sở tiêm chủng

- Công khai và cập nhật thường xuyên thông tin vị trí, số bàn tiêm, thông tin người phụ trách trên cổng thông tin của chiến dịch tiêm vắc xin phòng COVID-19 tại địa chỉ <https://tiemchungcovid19.gov.vn>.

- Cơ sở tiêm chủng phải cập nhật thông tin số lượng liều vắc xin được nhập, số lượng tiêm được, số liệu tồn theo ngày và số liệu này phải được cập nhật trên trang thông tin chỉ đạo điều hành của Ban Chỉ đạo chiến dịch tiêm vắc xin phòng COVID-19 trên Nền tảng quản lý tiêm chủng COVID-19.

- Hệ thống phục vụ chỉ đạo điều hành của Ban Chỉ đạo chiến dịch tiêm vắc xin phòng COVID-19 cập nhật trực tuyến tra cứu theo cơ sở tiêm về cấp chứng nhận tiêm chủng (lần 1 và lần 2 nếu có).

4.3. Quản lý tiếp nhận, vận chuyển, bảo quản vắc xin

- Báo cáo và cập nhật báo cáo của Ban Chỉ đạo chiến dịch về số liệu vắc xin được phân bổ và thông tin cơ sở làm căn cứ phân bổ cho các địa phương; tổng hợp báo cáo của các địa phương về kế hoạch phân bổ số lượng liều vắc xin đối với từng đợt phân bổ của Ban Chỉ đạo chiến dịch.

- Hệ thống phục vụ chỉ đạo điều hành của Ban Chỉ đạo chiến dịch tiêm vắc xin phòng COVID-19 cập nhật trực tuyến thông tin về số lượng và thời điểm nhập, xuất, nhập lại các liều vắc xin tra cứu theo số lô của nhà sản xuất của các tổng kho và các kho liên quan trong hệ thống tiếp nhận, bảo quản và vận chuyển do Ban Chỉ đạo quy định.

- Các đơn vị, cơ sở y tế liên quan đến tiếp nhận, vận chuyển, bảo quản thực hiện cập nhật thông tin, số lượng, báo cáo trên Nền tảng quản lý tiêm chủng COVID-19.

4.4. Quản lý buổi tiêm chủng

Trong quá trình thực hiện, thông tin liên quan đến các bước cần được cập nhật trực tiếp lên phần mềm Hệ thống hỗ trợ công tác tiêm chủng của Nền tảng quản lý tiêm chủng COVID-19 theo bốn bước: Tiếp đón/Khám sàng lọc và xác nhận đủ điều kiện tiêm/Tiêm và Theo dõi sau tiêm/cấp giấy xác nhận.

5. Truyền thông

5.1. Nội dung truyền thông

- Truyền thông chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, các chỉ đạo của Quốc hội, Chính phủ về công tác tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19, chú trọng truyền thông các văn bản chỉ đạo của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ trong đó chú trọng Nghị quyết số 21/NQ-CP ngày 26/02/2021 của Chính phủ về mua và sử dụng vắc xin phòng COVID-19.

- Truyền thông vận động người dân ủng hộ công tác tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19 theo tinh thần “Tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19 là quyền lợi đối với cá nhân, là trách nhiệm đối với cộng đồng”; phổ biến, giới thiệu và hướng dẫn người dân khai thác sử dụng ứng dụng Sổ sức khỏe điện tử để đăng ký tiêm chủng và phản ánh sức khỏe sau tiêm chủng; vận động người dân đi tiêm chủng khi đến lượt; vận động người dân ủng hộ Quỹ vắc xin phòng COVID-19 Việt Nam.

- Truyền thông kế hoạch chiến dịch tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19 tại trung ương và địa phương; hiệu quả của tiêm chủng vắc xin phòng COVID-

19 trong phòng, chống dịch COVID-19, các khuyến cáo về tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19 an toàn, theo dõi và xử lý phản ứng sau tiêm chủng.

- Phát hiện, nêu gương những tập thể, cá nhân điển hình trong phong trào thi đua hoàn thành kế hoạch tiêm chủng an toàn.

5.2. Các hoạt động truyền thông

- Truyền thông kịp thời, chính xác trên các phương tiện thông tin đại chúng về chiến dịch tiêm chủng, vận động người dân đi tiêm chủng khi đến lượt mình, các thông điệp, khuyến cáo tiêm chủng an toàn, theo dõi phản ứng sau tiêm chủng, kêu gọi người dân ủng hộ chiến dịch và Quỹ vắc xin phòng COVID-19 Việt Nam; thông qua các bài viết, phóng sự, tọa đàm, giao lưu trực tuyến, chương trình truyền hình, phát thanh,...

- Phối hợp các sở, ban, ngành, đoàn thể, cơ quan, đơn vị tổ chức truyền thông mạnh mẽ, đồng bộ, hiệu quả về hoạt động chiến dịch tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19.

- Xây dựng các thông điệp, khuyến cáo, tài liệu truyền thông về tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19; cung cấp trên Kho dữ liệu điện tử tài liệu truyền thông phòng, chống dịch COVID-19 và tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19 để các địa phương sử dụng truyền thông đến người dân đi tiêm chủng.

- Thực hiện chiến dịch truyền thông trên mạng xã hội về tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19; tổ chức các hoạt động truyền thông trên mạng xã hội và các loại hình truyền thông ứng dụng internet về chiến dịch.

- Triển khai Đường dây nóng của Bộ Y tế, Sở Y tế và các địa phương nhằm cung cấp thông tin, tư vấn kịp thời cho người dân về tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19.

- Truyền thông về các tấm gương điển hình trong công tác tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19.

- Tập huấn truyền thông tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19 và truyền thông về sự cố bất lợi sau tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19 cho các cơ quan báo chí, các cán bộ y tế và các lực lượng tham gia chiến dịch tiêm chủng.

6. Tập huấn cho đội ngũ y tế về triển khai tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19

- Tập huấn về mục đích, nội dung, cách thức tổ chức tiêm chủng, giám sát chiến dịch tiêm vắc xin COVID-19 cho người tham gia công tác chỉ đạo, giám sát.

- Tập huấn về xây dựng kế hoạch chi tiết, điều tra lập danh sách đối tượng, tiếp nhận, bảo quản, hướng dẫn sử dụng vắc xin, tổ chức điểm tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19 an toàn, phòng và xử trí phản vệ, giám sát sự cố bất lợi sau tiêm chủng, thống kê báo cáo cho nhân viên y tế thực hiện tiêm chủng từ cấp huyện, đến cấp xã, các bệnh viện và các cơ sở tiêm chủng khác.

- Tập huấn về tiêm chủng cho nhân viên y tế tham gia tiêm chủng theo quy định về cách thức tổ chức, kỹ thuật, quy trình tiêm chủng đối với vắc xin phòng COVID-19.

7. Quản lý bơm kim tiêm và rác thải y tế sau tiêm chủng

- Xử lý bơm kim tiêm và rác thải y tế sau buổi tiêm chủng theo quy định tại Thông tư liên tịch số 58/2015/TTLT-BYT-BTNMT ngày 31/12/2015 của Bộ Y tế và Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về quản lý chất thải y tế và Công văn số 102/MT-YT ngày 04/3/2021 của Cục Quản lý môi trường y tế về việc hướng dẫn quản lý chất thải y tế trong tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19.

- Các cơ sở tiêm chủng có phương án thu gom và xử lý bơm kim tiêm, rác thải y tế tại điểm tiêm theo quy định của Bộ Y tế. Lọ vắc xin sau khi sử dụng phải được hủy bỏ và ghi chép, báo cáo.

8. Giám sát chất lượng vắc xin và hoạt động tiêm chủng

8.1. Giám sát hoạt động tiêm chủng

- Kiểm tra, giám sát trước, trong và sau chiến dịch.
- Ban Chỉ đạo Quốc gia về tiêm chủng, Bộ Y tế, Ban Chỉ đạo tỉnh về tiêm chủng, Sở Y tế và các đơn vị liên quan tiên hành theo dõi, giám sát các hoạt động tiêm vắc xin phòng chống COVID-19.

- Chỉ đạo đôn đốc việc đảm bảo tiến độ tiêm chủng.

8.2. Giám sát chất lượng vắc xin

- Thực hiện giám sát chất lượng trước khi sử dụng.
- Giám sát chất lượng trong quá trình sử dụng, lấy mẫu kiểm định chất lượng định kỳ hoặc đột xuất.

8.3. Báo cáo kết quả tiêm chủng

- Báo cáo kết quả tiêm chủng báo cáo hàng ngày và báo cáo kết thúc chiến dịch về tình hình tiếp nhận vắc xin, sử dụng vắc xin cùng với báo cáo kết quả tiêm chủng.

- Sử dụng ứng dụng hồ sơ sức khỏe của Bộ Y tế để thực hiện báo cáo.

9. Kinh phí thực hiện

9.1. Ngân sách Trung ương

- Cung ứng vắc xin, vật tư tiêm chủng trong chiến dịch bao gồm: Bơm kim tiêm, pha vắc xin, hộp an toàn.

- Phối hợp với các địa phương vận chuyển vắc xin đến kho của tỉnh hoặc đến các điểm tiêm.

- Các hoạt động tập huấn cho tuyến tỉnh.

- Chi phí bồi thường cho một số trường hợp tử vong theo Nghị định số 104/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ.

9.2. Ngân sách địa phương

- Ngân sách cấp tỉnh: Đảm bảo kinh phí mua vắc xin phòng COVID-19 để triển khai trên địa bàn tỉnh (*đối với trường hợp Trung ương không cấp đủ vắc xin để bao phủ toàn tỉnh*); tập huấn cho TTYT tuyến huyện, bệnh viện, hội thảo rút kinh nghiệm cho từng đợt triển khai; chi phí vận chuyển vắc xin từ kho tỉnh đến TTYT tuyến huyện; trang thiết bị bảo quản vắc xin theo quy định; chi phí tổ chức chiến dịch tiêm chủng, bao gồm: Chi hỗ trợ cho các tổ tiêm chủng, các vật tư tiêu hao (ngoài vật tư do Bộ Y tế đảm bảo), in ấn biểu mẫu, chi phí về xử lý chất thải y tế và vệ sinh môi trường tại điểm tiêm tuyến tỉnh, truyền thông tại địa phương: Pano, áp phích, thông điệp truyền thông, tờ rơi; công tác kiểm tra, giám sát của Sở Y tế và TTKSBT tỉnh.

- Ngân sách các huyện, thị xã, thành phố: Chủ động bố trí kinh phí cho các hoạt động triển khai tiêm vắc xin tại địa phương bao gồm: Vật tư tiêu hao, hộp chống sốc và các vật tư đảm bảo phòng chống dịch COVID-19 như: Khẩu trang, dung dịch sát khuẩn, xà phòng rửa tay, công tác truyền thông, hỗ trợ cho các tổ tiêm chủng tại địa phương, văn phòng phẩm, in ấn, kiểm tra, giám sát, tập huấn và các nội dung khác cho triển khai hoạt động tiêm vắc xin.

9.3. Nguồn kinh phí khác

Nguồn viện trợ, tài trợ, hỗ trợ của các tổ chức, cá nhân trong nước và ngoài nước, các nguồn vốn hợp pháp khác đối với Trung ương và địa phương.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Y tế

- Tham mưu UBND tỉnh phê duyệt kế hoạch triển khai chiến dịch tiêm chủng vắc xin COVID-19 trên địa bàn toàn tỉnh, thành lập Ban Chỉ đạo triển khai chiến dịch tiêm vắc xin phòng COVID-19 cấp tỉnh; huy động nguồn nhân lực và cơ sở vật chất để tổ chức tiêm chủng đảm bảo hiệu quả, an toàn và tuyệt đối không để lãng phí.

- Lập dự toán theo quy định gửi Sở Tài chính để tham mưu, đề xuất cho UBND tỉnh bố trí nguồn kinh phí từ ngân sách tỉnh năm 2021-2022 để tổ chức triển khai kế hoạch.

- Chủ trì phối hợp với các đơn vị của Bộ Quốc phòng và các đơn vị có liên quan chuẩn bị kho bảo quản vắc xin, tiếp nhận vắc xin, thực hiện điều phối vắc xin trên địa bàn tỉnh; hoàn thiện hồ sơ giao nhận cho các đơn vị y tế theo quy định.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, đơn vị, địa phương tổ chức triển khai thực hiện các nội dung của Kế hoạch này bảo đảm đạt mục tiêu.

- Chủ trì phối hợp với UBND các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị liên quan lập danh sách các cơ sở tiêm chủng đủ điều kiện và huy động các cơ sở tiêm chủng trên địa bàn tham gia triển khai chiến dịch.

- Chỉ đạo các cơ sở y tế chuẩn bị các phương án đảm bảo sẵn sàng cấp cứu, xử lý các tai biến, biến chứng nặng sau tiêm vắc xin, đảm bảo an toàn cho các đối tượng tiêm chủng trong chiến dịch.

- Căn cứ tiến độ cung ứng vắc xin và diễn biến tình hình dịch bệnh để xây

dựng kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện cho từng đợt tiêm chủng theo đúng số lượng vắc xin được cấp, không được để lãng phí bất cứ nguồn vắc xin nào.

- Báo cáo UBND tỉnh và Bộ Y tế về tiến độ, kết quả triển khai tiêm vắc xin phòng COVID-19.

2. Sở Tài chính

- Trên cơ sở đề nghị của Sở Y tế, thẩm tra trình UBND tỉnh bố trí nguồn kinh phí cho các hoạt động triển khai chiến dịch tiêm vắc xin phòng COVID-19.

- Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc sử dụng kinh phí theo đúng Luật ngân sách Nhà nước và các quy định hiện hành.

3. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh

- Phối hợp tiếp nhận; chỉ đạo, tổ chức thực hiện vận chuyển vắc xin phòng COVID-19 từ nơi tiếp nhận đến các địa điểm bảo quản do Sở Y tế quản lý hoặc các địa điểm huy động khi cần thiết, đảm bảo thời gian theo đúng quy định.

- Thông báo cho Sở Y tế, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh về lịch trình, thời gian giao nhận vắc xin ít nhất 01 ngày trước khi các đơn vị tiếp nhận.

4. Sở Thông tin và Truyền thông

- Chỉ đạo công tác thông tin, tuyên truyền nhằm giúp người dân hiểu biết lợi ích của tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19; an toàn tiêm chủng.

- Chủ trì phối hợp Sở Y tế hướng dẫn, hỗ trợ về mặt kỹ thuật để triển khai sử dụng các nền tảng công nghệ liên quan đến chiến dịch tiêm chủng vắc xin COVID-19.

5. Đài phát thanh - Truyền hình tỉnh, Báo Bình Thuận

- Thực hiện thông tin, tuyên truyền nhằm giúp người dân biết về lợi ích của tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19, an toàn tiêm chủng.

- Đài phát thanh cấp huyện tăng thời lượng thông tin tuyên truyền về kế hoạch tiêm chủng.

- Thông tin kịp thời các hoạt động triển khai tại các đơn vị, địa phương trong thời gian triển khai chiến dịch.

6. Công an tỉnh

Chỉ đạo lực lượng công an các huyện, thị xã, thành phố phối hợp Sở Y tế xây dựng phương án bảo đảm an ninh, trật tự trên địa bàn trong suốt thời gian tổ chức chiến dịch tiêm chủng.

7. Sở Giao thông vận tải, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh và Cảng vụ Hàng hải Bình Thuận.

Sẵn sàng huy động lực lượng, phương tiện phối hợp cùng Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh và Sở Y tế vận chuyển vắc xin đến các điểm tiêm chủng (kể cả Phú Quý) đúng thời gian quy định.

8. Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh

- Phổ biến, quán triệt và giao nhiệm vụ cụ thể cho các đơn vị, cá nhân phối hợp triển khai thực hiện Kế hoạch.

- Đề nghị Tỉnh đoàn Bình Thuận chỉ đạo các cơ sở Đoàn trực thuộc cử lực lượng đoàn viên, thanh niên tình nguyện tham gia hỗ trợ công tác tiêm chủng.

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan, đơn vị về lợi ích, hiệu quả của chiến dịch để phòng, chống dịch bệnh, bảo vệ sức khỏe cho Nhân dân và cộng đồng.

- Cung cấp danh sách các đối tượng tiêm chủng tại cơ quan, đơn vị gửi về Sở Y tế, TTCSBT tỉnh để tổng hợp; đồng thời phối hợp với Sở Y tế tổ chức cho các đối tượng tiêm chủng thuộc đơn vị mình và hỗ trợ Sở Y tế khi cần thiết.

9. UBND các huyện, thị xã, thành phố

- Xây dựng kế hoạch cụ thể, bố trí kinh phí và tổ chức thực hiện kế hoạch tiêm vắc xin phòng COVID-19 phù hợp với tình hình dịch của địa phương.

- Chỉ đạo các ban, ngành, đoàn thể, cơ quan, đơn vị có liên quan tại địa phương tích cực phối hợp với ngành y tế tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này, đạt mục tiêu, kết quả đề ra.

- Tổ chức kiểm tra, giám sát hoạt động triển khai thực hiện tại các đơn vị, địa phương trong địa bàn.

- Tổng kết, rút kinh nghiệm với các ban, ngành, địa phương khi kết thúc chiến dịch và báo cáo về Ban Chỉ đạo tỉnh.

Trên đây là Kế hoạch triển khai chiến dịch tiêm vắc xin phòng COVID-19 năm 2021 - 2022 trên địa bàn tỉnh Bình Thuận. Trong quá trình triển khai thực hiện, mọi khó khăn, vướng mắc (nếu có) các đơn vị, địa phương kịp thời phản ánh về Sở Y tế để phối hợp giải quyết.

Kế hoạch này thay thế Kế hoạch số 1286/KH-UBND ngày 16/4/2021 của UBND tỉnh./.

Nơi nhận:

- Bộ Y tế;
- Viện Vệ sinh Dịch tễ Trung ương;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Chủ tịch, PCT UBND tỉnh (Đ/c Minh);
- Các cơ quan thuộc UBND tỉnh;
- Mặt trận và các đoàn thể tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Báo Bình Thuận, Đài PT-TH tỉnh;
- Lưu: VT, TH, KGVXNV. Hương

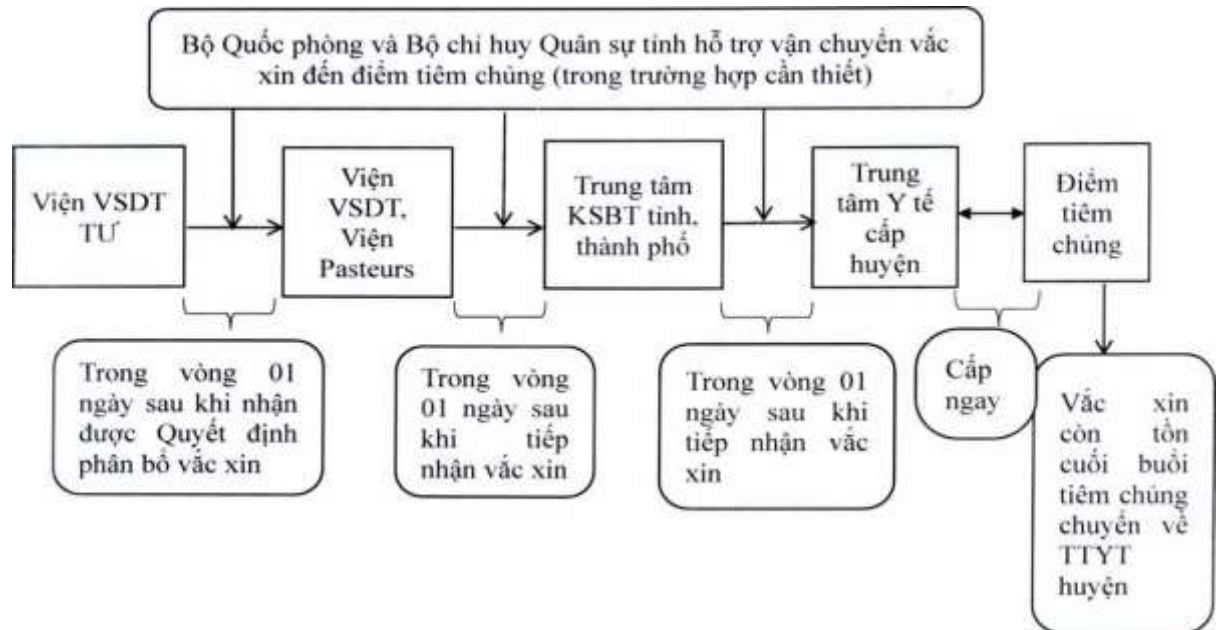
**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Minh

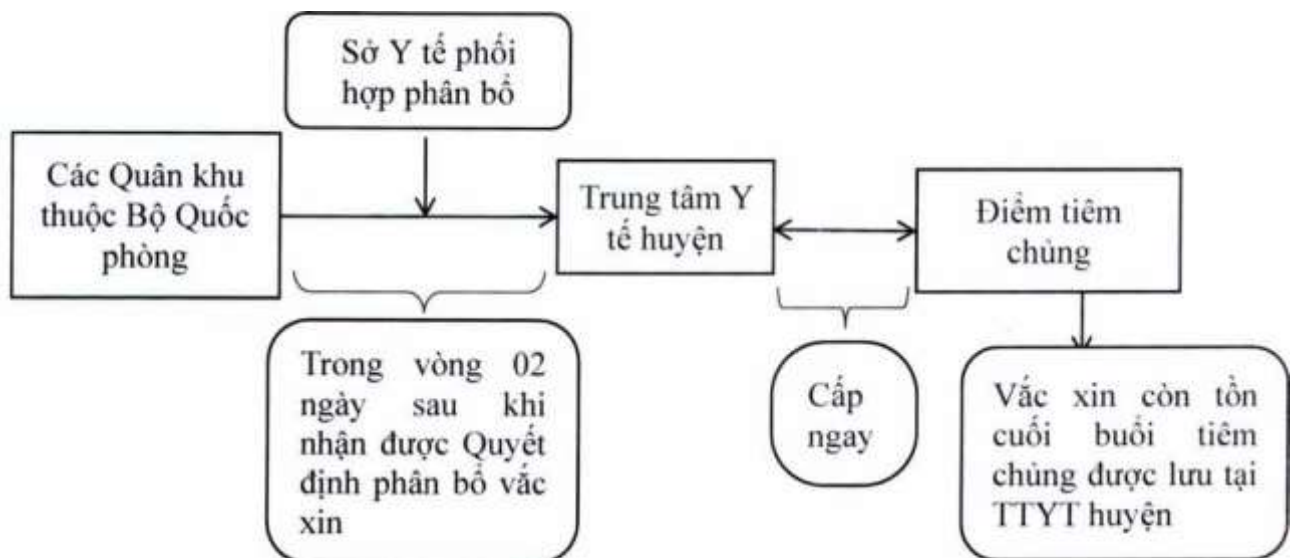
Phụ lục 1.1

Vận chuyển vắc xin bảo quản ở nhiệt độ từ 2°C đến 8°C

1. Giai đoạn từ tháng 3-7/2021



2. Giai đoạn từ tháng 8/2021

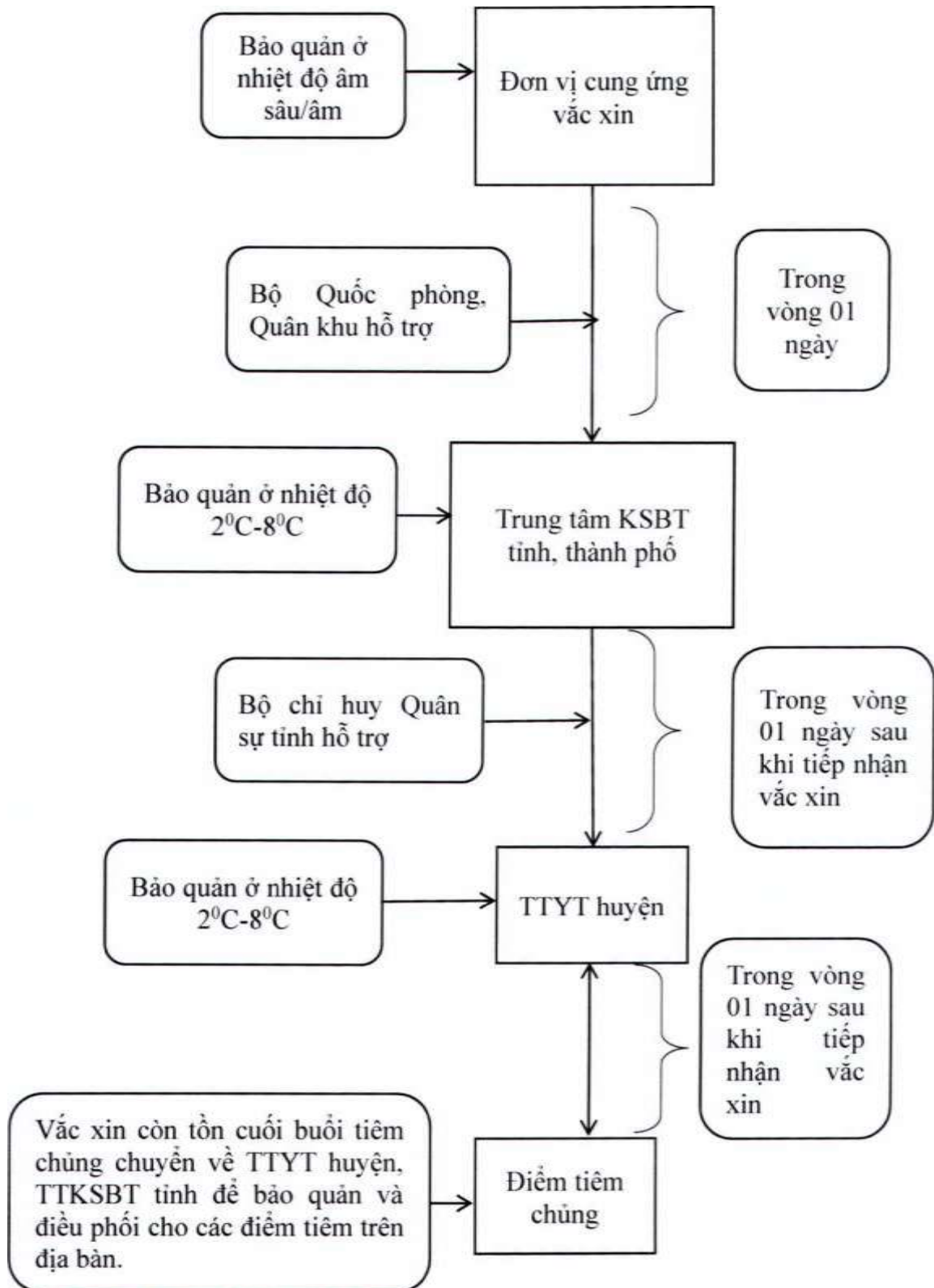


Vắc xin được bảo quản ở nhiệt độ từ 2°C đến 8°C trong toàn bộ quá trình tiếp nhận, bảo quản và vận chuyển ở tất cả các tuyến

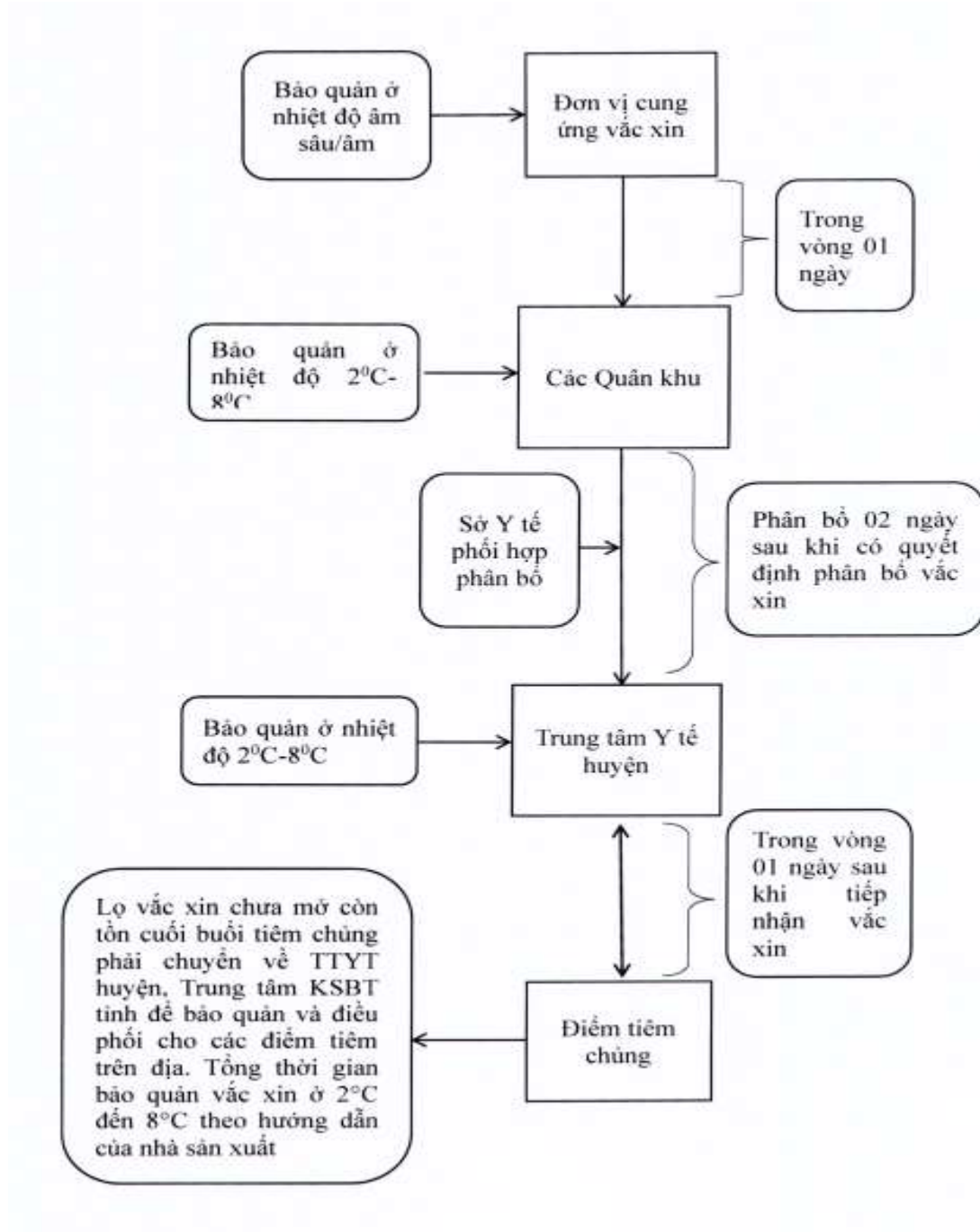
Phụ lục 1.2

Vận chuyển vắc xin bảo quản ở nhiệt độ âm/âm sâu và có thể bảo quản ở nhiệt độ từ 2°C đến 8°C (vắc xin của Pfizer, Moderna, Janssen)

1. Giai đoạn từ tháng 3-7/2021

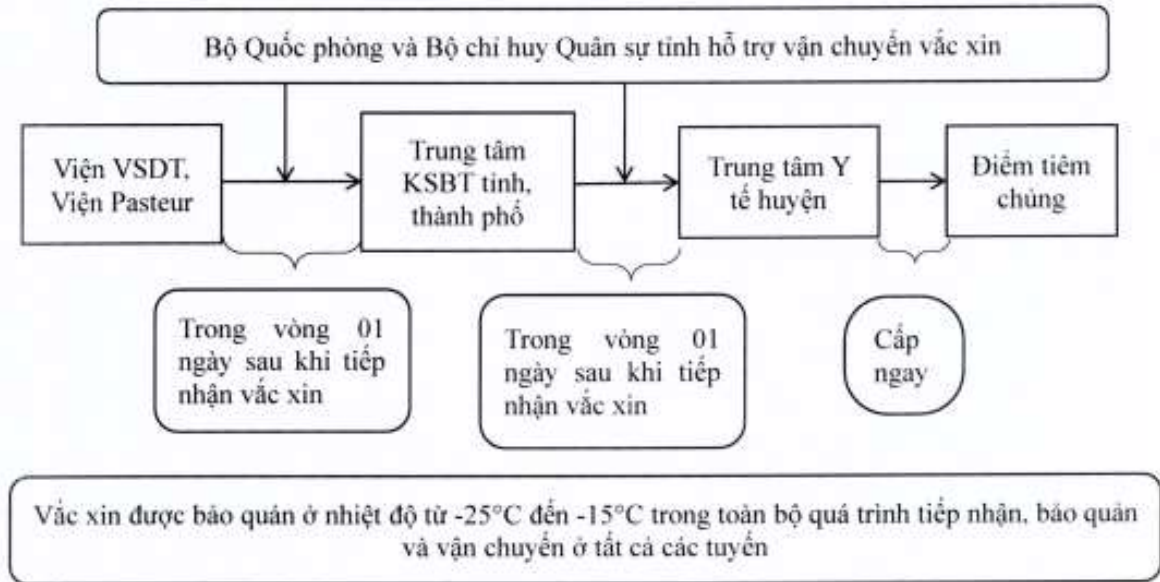


2. Giai đoạn từ tháng 8/2021



Phụ lục 1.3
Vận chuyển vắc xin bảo quản ở nhiệt độ từ -25°C đến -15°C
(vắc xin Sputnik V dạng đông lạnh)

1. Giai đoạn từ tháng 3-7/2021



2. Giai đoạn từ tháng 8/2021

